



# OCTOPUS K403

KEO ỐP LÁT GẠCH ĐÁ, CẤP C2

Octopus K403 là keo ốp lát gốc xi măng đạt chuẩn chất lượng C2, chống trượt theo tiêu chuẩn TCVN 7899-1:2008 & ISO 13007-1:2004, với nhiều tính năng ưu việt:

- Cường độ bám dính rất cao.
- Không co ngót, không bong bộp.
- Chống thấm tốt.
- Chống trượt tốt.
- Sử dụng thuận tiện, tiết kiệm & rút ngắn tiến độ thi công.
- Thân thiện với môi trường & người sử dụng.

Octopus K403 thích hợp sử dụng để ốp mặt đứng với các loại gạch Ceramic, Granite, Porcelain, Mosaic thủy tinh, đá tự nhiên, gạch gốm... có kích thước lớn & độ hút nước thấp, ở khu vực nội thất hoặc ngoại thất có mái che. Khu vực có độ ẩm cao như nhà tắm, nhà bếp...

## ỨNG DỤNG ĐIỂN HÌNH

Dùng để ốp lát các loại gạch Ceramic, Granite, Porcelain, Mosaic thủy tinh, đá tự nhiên, gạch gốm... có kích thước lớn và độ hút nước thấp trên các bề mặt nền:

- Sàn hoặc tường có lớp vữa trát thông thường hoặc vữa xi măng.
- Tấm bê tông thông thường hoặc tấm bê tông cốt thép có lớp đàn hồi với điều kiện các tấm này phải được bảo dưỡng đúng cách, đủ thời gian và khô hoàn toàn.
- Tấm thạch cao đã được xử lý bằng lớp lót chuyên dụng.
- Ốp lát khu vực nội thất.
- Ốp lát khu vực ngoại thất ít chịu tác động thay đổi nhiệt độ đột ngột.

## ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Octopus K403 có dạng bột màu trắng hoặc xám, là hỗn hợp gồm xi măng, cốt liệu hạt mịn chọn lọc, polymer tổng hợp và các phụ gia đặc biệt khác được nghiên cứu và phát triển bởi bộ phận kỹ thuật Công ty CP Công nghệ & Xây dựng Đức Minh.
- Khi trộn với nước, Octopus K403 tạo thành hỗn hợp vữa dẻo, dễ thi công bằng bay, có cường độ bám dính cao và độ chảy thấp. Do vậy, sản phẩm có thể được thi công trên các bề mặt đứng mà không bị trượt gạch, tiêu hao vật tư do rơi vãi không đáng kể.
- Khi đóng rắn, Octopus K403 không bị co ngót, có thể bám dính rất tốt lên cả bề mặt tấm nền và mặt sau của gạch ốp lát, xử lý triệt để hiện tượng bong, bộp.

## KHUYẾN CÁO

Không sử dụng Octopus K403 để ốp lát trong các trường hợp sau:

- Ốp lát lên bề mặt gỗ.
- Ốp lát lên tấm thạch cao không đạt tiêu chuẩn hoặc không được xử lý bằng lớp lót chuyên dụng.
- Ốp lát lên bề mặt kim loại, cao su, PVC hay bề mặt vải sơn lót sàn.
- Cho các loại gạch không thấm hút hoặc tường và bề mặt sàn không thấm hút.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### Chuẩn bị bề mặt

- Bề mặt thi công phải bằng phẳng, cứng chắc, không có tạp chất, dầu mỡ, sập và khô ráo.
- Các bề mặt gốc xi măng phải không có ngót sau khi thi công ốp lát và phải được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.
- Làm mát bề mặt bằng nước nếu bề mặt bị nóng quá do tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
- Bề mặt thạch cao phải khô hoàn toàn, cứng chắc, không có bụi bẩn và phải được xử lý bằng lớp lót chuyên dụng.

### Trộn keo

- Dùng máy khuấy ở tốc độ thấp trộn Octopus K403 với nước sạch để tạo thành hỗn hợp vữa dẻo và không vón cục, chú ý cho nước vào xô trước & đổ từ từ keo vào sau. Để khoảng 3 – 5 phút cho polymer và phụ gia phát huy hết tác dụng, trộn lại và sử dụng bình thường.
- Tỷ lệ nước trộn là: 22% – 25% theo khối lượng
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trên bao bì.
- Thời gian sử dụng của hỗn hợp keo sau khi trộn là 4 tiếng.

### Thi công keo:

- Octopus K403 được thi công bằng bay răng cửa lên bề mặt nền ốp lát. Chọn loại bay răng cửa thích hợp có khả năng phủ 65-70% diện tích mặt sau của viên gạch khi ốp tường hoặc khu vực cho phép lưu thông nhẹ ở trong nhà. Đối với khu vực có mật độ lưu thông lớn và ở ngoài trời, nên sử dụng loại bay răng cửa có diện tích che phủ 100% diện tích viên gạch.
- Để đạt được độ bám dính tối ưu nhất của gạch lên bề mặt ốp lát, cần tuân thủ phương pháp thi công sau: đầu tiên, dùng cạnh thẳng của bay răng cửa trải một lớp Octopus K403 có chiều dày thích hợp (tùy thuộc vào kích thước và chiều dày viên gạch) lên bề mặt ốp lát, sau đó dùng cạnh có răng cửa kéo một góc nghiêng 45 độ tạo các đường rãnh có độ dày thích hợp và đồng đều trên bề mặt lớp vữa ốp lát.
- Trường hợp ốp lát gạch lên tường và sàn ngoài trời chịu tác động của thời tiết khắc nghiệt (nắng nóng, sương giá...), khu vực bề mặt, sàn chịu trọng tải nặng, khu vực khó thi công hoặc gạch có kích thước lớn hơn 90cm<sup>2</sup>... nên dùng bay răng cửa trải đều keo Octopus lên cả mặt sau của viên gạch. Nhà sản xuất khuyến nghị dùng sản phẩm Octopus K402 trong trường hợp này.

### Ốp lát gạch:

- Không cần làm ẩm gạch trước khi ốp lát. Nếu mặt sau của gạch quá bẩn, cần rửa gạch trong nước sạch và để ráo nước trước khi thi công.
- Dùng búa cao su gõ nhẹ lên viên gạch khi ốp lát để đảm bảo độ tiếp xúc tuyệt đối giữa gạch với keo.
- Thời gian thi công (thời gian mở) của keo ốp lát Octopus K403 là 20 phút ở nhiệt độ bình thường. Trong điều kiện thời tiết không thuận lợi (nắng to, hanh khô, nhiệt độ cao...) hay với các bề mặt có độ thấm hút cao, thời gian cho phép thi công có thể bị rút ngắn.
- Khi thi công cần chú ý kiểm tra tránh việc tạo thành một lớp màng khô mỏng trên bề mặt vữa, trong trường hợp này nên dùng bay cào lại làm mới vữa, không dùng nước vì có thể làm ảnh hưởng tới khả năng bám dính của vữa.
- Nên làm ẩm bề mặt và để ráo trước khi thi công để duy trì thời gian thi công của vữa.
- Việc điều chỉnh vị trí gạch, nếu cần, có thể được thực hiện trong vòng 20 phút sau khi ốp lát.
- Lớp gạch ốp lát bằng Octopus K403 phải được bảo vệ khỏi bị rửa trôi hoặc nước mưa thấm dột trong ít nhất 24 tiếng và tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp trong vòng 5 đến 7 ngày sau khi thi công.

### Chít mạch:

- Mạch vữa trên tường có thể được chít sau 4-8 tiếng, mạch vữa trên sàn có thể được chít sau 12 tiếng sau khi thi công ốp lát.
- Dùng khăn ẩm lau sạch bề mặt gạch sau khi chít mạch vài giờ.
- Thời gian cho phép lưu thông nhẹ: sau 24 tiếng.
- Thời gian cho phép đưa vào sử dụng: sau 14 ngày.

### Vệ sinh:

Rửa sạch dụng cụ thi công và thùng chứa bằng nước sạch trước khi keo khô.

## ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG

Kích thước gạch (mm x mm)	Định mức tương đối (kg/m <sup>2</sup> )
≤ 200 x 200	2 – 3 kg/m <sup>2</sup>
300 x 300, 400 x 400	4 – 5 kg/m <sup>2</sup>
300 x 600, 600 x 600	6 – 8 kg/m <sup>2</sup>
600 x 900, 800 x 800	8 – 10 kg/m <sup>2</sup>

\* Lưu ý: Lượng dùng thực tế thay đổi tùy thuộc vào độ phẳng của cốt nền, tay nghề của thợ thi công, dụng cụ và phương pháp thi công.

## ĐÓNG GÓI, BẢO QUẢN & HẠN SỬ DỤNG

- Octopus K403 được đóng gói trong bao 3 lớp chống ẩm, trọng lượng 25kg/bao.
- Bảo quản nơi khô thoáng, không xếp chồng cao quá 10 bao trong thời gian dài
- Hạn sử dụng 12 tháng từ ngày sản xuất trong bao bì còn nguyên.

## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Octopus K403 có chứa xi măng, do vậy có thể gây kích ứng cho da khi tiếp xúc với mồ hôi. Nên mang găng tay và kính bảo hộ khi thao tác, nếu sơ ý bị bắn vào mắt, cần rửa dưới vòi nước sạch nhiều lần và tới cơ sở y tế gần nhất để kiểm tra.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và thực hiện các biện pháp an toàn trước khi sử dụng sản phẩm.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

Thành phần	Hỗn hợp xi măng, cốt liệu chọn lọc, các loại polymer và phụ gia đặc biệt khác
Dạng	Bột khô màu trắng hoặc xám
Đóng gói	25 kg
Khối lượng thể tích	≈ 1.65 kg/l (keo khô) ≈ 1.84 kg/l (keo mới trộn)
Tỷ lệ nước trộn	22% - 25% (theo khối lượng)
Mật độ tiêu thụ	5-7 m <sup>2</sup> cho bao keo 25kg (với độ dày lớp keo 3mm)
Cường độ bám dính sau 28 ngày	≥ 1.0 N/mm <sup>2</sup>
Cường độ bám dính sau khi ngâm nước	≥ 1.0 N/mm <sup>2</sup>
Cường độ bám dính sau khi gia nhiệt	≥ 1.0 N/mm <sup>2</sup>
Thời gian mở	≥ 30 phút
Thời gian chờ trước khi chà ron	7-8 giờ (đối với tường, còn tùy nhiệt độ), 24 giờ (đối với sàn)
Nhiệt độ thi công	Từ 8 – 40 độ C

## MIỄN TRỪ

Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng trong các tài liệu của Công ty CP Công nghệ và Xây dựng Đức Minh dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi. Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung nên người sử dụng phải xác định sự phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng của mình và giả định tất cả các rủi ro và trách nhiệm liên quan. Công ty CP Công nghệ và Xây dựng Đức Minh không bảo đảm về thương mại hoặc sự phù hợp cho các mục đích cụ thể, cũng không chịu trách nhiệm phát sinh nào từ những quan hệ pháp lý có thể được suy ra từ thông tin này hoặc từ bất kỳ văn bản hướng dẫn nào hoặc bất kỳ một hình thức tư vấn nào. Công ty Đức Minh có quyền thay đổi các thông số vật lý của sản phẩm mà không cần báo trước. Người sử dụng phải tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.